

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án: 117/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 14-6-2019.
“V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Thúc.

Các Hội Thẩm nhân dân:

1. Ông: La Văn Việt.
2. Bà: Trương Thị Kim Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 14/6/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 502/2019/TLST-HNGĐ ngày 17/5/2019 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/5/2019, giữa:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lưu Ái L, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Khu vực A, thị trấn B, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Đ, tỉnh Long An.

(Bà L và ông H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Lưu Ái L có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng theo đơn xin ly hôn ngày 17/5/2019 và những lời tiếp theo bà Lưu Ái L, trình bày:

Bà và ông Nguyễn Văn H chung sống với nhau vào năm 2009, không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, đến năm 2011 thì phát sinh mâu

thuần, nguyên nhân bà L cho rằng cuộc sống vợ chồng không hòa hợp do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau nên bà và ông H đã ly thân từ năm 2011 cho đến nay. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ: Bà L khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Văn H xin xét xử vắng mặt nhưng tại bản tự khai: Ông thống nhất với ý kiến và lời trình bày của bà L về thời gian, điều kiện kết hôn, về con chung, tài sản chung và nợ. Nay bà L xin ly hôn ông đồng ý.

Tòa án không tiến hành hòa giải do đương sự không có đăng ký kết hôn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai công khai tại phiên toà, trên cơ sở trình bày của đương sự, qua thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng, thẩm quyền giải quyết vụ án,*

Bà Lưu Ái L xin ly hôn với ông Nguyễn Văn H. Ông H hiện đang cư trú tại ấp Ấp A, xã B, huyện Đ, Long An. Theo quy định tại các điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Bà Lưu Ái L và ông Nguyễn Văn H đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa tiến hành đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm theo thủ tục chung là đúng với quy định các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. *Về nội dung,*

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:*

Theo bà L, ông H đều trình bày là chung sống với nhau vào năm 2009 đến nay nhưng không có đăng ký kết hôn. Ủy ban nhân dân xã Đức Hòa Thượng cũng có văn bản xác nhận bà L và ông H sống chung từ năm 2009 đến nay nhưng không có đăng ký kết hôn. Như vậy, việc bà L và ông H chung sống với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn là trái với quy định tại Điều 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000, Điều 09 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Bà L xin ly hôn nhưng do cả hai sống chung với nhau như vợ chồng mà không có đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên Tòa án phải áp dụng Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để tuyên không công nhận bà L và ông H là quan hệ vợ chồng.

[2.2]. Về con chung, tài sản chung và nợ: Các đương sự thống nhất khai không có nên không xem xét.

[3.] *Về án phí*: Bà Lưu Ái L phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước là đúng quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 63, 146, 222, 227 và 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 107, 110 và 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Không công nhận bà Lưu Ái L và ông Nguyễn Văn H là quan hệ vợ chồng.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có.

3. Về án phí:

Bà Lưu Ái L phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước nhưng được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004689 ngày 17/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, sang án phí để thi hành.

4. Án xử sơ thẩm và tuyên án công khai, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- UBND xã Đức Hòa Thượng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Văn Công Thức

